**ĐỀ ĐẢM BẢO CẤU TRÚC, CÂU HỎI PHẦN ĐỌC HIỂU BÁM SÁT ĐẶC ĐIỂM CỦA VĂN BẢN THÔNG TIN**

* **ĐỀ ĐẠT YÊU CẦU.**

**GV. Trần Bảo – Mail:** [**baohungtran0511@gmail.com**](mailto:baohungtran0511@gmail.com)

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
|  |  |  | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |  |
|  |  |  | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |  |
| **1** | **Đọc hiểu** | Văn bản thông tin | **4** | **0** | **4** | **0** | **0** | **2** | **0** |  | **60** |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 40 |
| **Tổng** | | | ***25*** | ***5*** | ***15*** | ***15*** | ***0*** | ***30*** | ***0*** | ***10*** | **100** |
| **Tỉ lệ %** | | | **30%** | | **30%** | | **30%** | | **10%** | |  |
| **Tỉ lệ chung** | | | **60%** | | | | **40%** | | | |  |

**BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/ Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Văn bản thông tin | **Nhận biết:**  - Nhận biết được thông tin cơ bản của văn bản thông tin.  - Nhận biết được ý nghĩa của Sapo  - Xác định được thuật ngữ, phép liên kết.  **Thông hiểu:**  - Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm với mục đích của văn bản.  - Chỉ ra được vai trò của các chi tiết trong việc thể hiện thông tin cơ bản của văn bản thông tin.  - Chỉ ra được thông tin trong văn bản (thời gian, quan hệ nhân quả, mức độ quan trọng).  **Vận dụng**:  - Trình bày được những biểu hiện của biến đổi khí hậu trong thực tế.  - Trình bày được những việc bản thân và cộng đồng cần làm để giải quyết vấn đề. | 6 TN | 2TN | 2TL |  |
| **2** | **Viết** | Nghị luận về một vấn đề trong đời sống. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài nghị luận về một vấn đề trong đời sống. Học sinh trình bày được thực trạng, nguyên nhân, tác hại, giải pháp. |  |  |  | 1TL\* |
| **Tổng** | | |  | **6TN** | **2TN** | **2 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | ***40*** | ***20*** | ***30*** | ***10*** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **60** | | **40** | |

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**MÔN: NGỮ VĂN, LỚP 7**

*Thời gian làm bài: 90 phút*

**I. ĐỌC HIỂU (6 ĐIỂM)**

Đọc văn bản sao:

**Tác động khủng khiếp của biến đổi khí hậu:**

**kỷ nguyên “nung nóng toàn cầu” đã tới**

*Tin tức về nắng nóng có ở khắp các quốc gia, châu lục. Những kỷ lục về nắng nóng liên tiếp bị “xô đổ”.*

Ngày 27/7, Tổng Thư kí Liên hợp quốc Antonio Guterres bày tỏ lo ngại khi nắng nóng gay gắt khắp Bắc Bán cầu trong “mùa hè khắc nghiệt”. Nhiệt độ bề mặt đại dương tăng lên mức bất thường. Chỉ còn vài ngày nữa là hết tháng bảy, nhưng không thấy dấu hiệu nhiệt độ giảm ở nhiều nước châu Âu, châu, châu Á và Bắc Mĩ, kèm theo đó là các vụ cháy rừng trên khắp Canada và nhiều nước Nam Âu. Các nhà khoa học dự báo, tháng bảy năm nay đang trên đà trở thành tháng nóng nhất trong lịch sử thế giới và có thể là tháng nóng “chưa từng thấy” trong nghìn năm qua.  
 Ông Antonio Guterres đã nhấn mạnh: “Kỉ nguyên nhân của hiện tượng “ấm lên toàn cầu” đã chấm dứt, kỉ nguyên “nung nóng toàn cầu” đã tới. Thật khó thở trong bầu không khí này. Cái nóng không thể chịu nổi, mức độ lợi nhuận từ nhiên liệu hóa thạch và thiếu hành động vì khí hậu là không thể chấp nhận được. Các nhà lãnh đạo cần dẫn đầu nỗ lực hành động”.

Các tác động cực đoạn của biến đổi khí hậu phù hợp với dự báo và hàng loạt cảnh báo của giới khoa học. Tuy nhiên, tốc độ của hiện tượng này đang diễn ra “đáng kinh ngạc”. Vì thế, Tổng Thư kí Guterres đã nhắc lại lời kêu gọi nhanh chóng hành động sâu rộng, đặc biệt là hạn chế tối đa việc sử dụng nhiên liệu hóa thạch.

Trong nỗ lực này, Tổng thống Mĩ Joe Biden, ngày 27/7, cho biết, giới chức nước này sẽ trao khoản tài trợ trị giá một tỷ ÚD để giúp các thị trấn và thành phố trồng cây chống nóng.

(Ban Thời sự, <https://vtv.vn>, Thứ bảy, ngày 29/07/2023, 06:00 GMT+7)

Lựa chọn phương án đúng nhất

**Câu 1:** **Xác định kiểu loại của văn bản trên.**

A. Văn bản tự sự

B. Văn bản nghị luận

C. Văn bản kí

D. Văn bản thông tin

**Câu 2:** **Phần sa - po của văn bản trên có điểm gì đặc biệt?**

A. Là tiết lộ về nguyên nhân của biến đổi khí hậu.

B. Là thông tin về hiện thực đáng báo động đang diễn ra.

C. Là lời kêu gọi toàn dân chú trọng bảo vệ môi trường.

D. Là đề xuất những giải pháp cho vấn đề biến đổi khí hậu.

**Câu 3:** **Theo văn bản, đâu không phải là một biểu hiện của kỉ nguyên “nung nóng toàn cầu”?**

A. Nhiệt độ bề mặt đại dương tăng lên mức bất thường

B. Mức lợi nhuận từ nhiên liệu hóa thạch rất cao

C. Con người thấy khó thở trong bầu không khí nóng bức

D. Các vụ cháy rừng trên khắp Canada và nhiều nước Nam Âu.

**Câu 4:** **Phương án nào sau đây nêu đúng một thuật ngữ được sử dụng trong câu văn**: “Cái nóng không thể chịu nổi, mức độ lợi nhuận từ nhiên liệu hóa thạch và thiếu hành động vì khí hậu là không thể chấp nhận được.”?

A. cái nóng

B. không thể chịu nổi

C. nhiên liệu hóa thạch

D. chấp nhận

**Câu 5:** **Câu văn**: “*Các tác động cực đoạn của biến đổi khí hậu phù hợp với dự báo và hàng loạt cảnh báo của giới khoa học.*” **có thể hiểu như thế nào?**

A. Tình trạng biến đổi khí hậu đang gây ra tác động vô cùng tiêu cực.

B. Giới khoa học đã có nhiều cảnh báo về vấn đề biến đổi khí hậu.

C. Biến đổi khí hậu tạo nên những tác động khá phù hợp với thực tế.

D. Những tác động của biến đổi khí hậu không có gì đáng kinh ngạc.

**Câu 6:** **Phương án nào gọi đúng tên phép liên kết mà từ “Tuy nhiên” tạo ra giữa câu: “Tuy nhiên, tốc độ của hiện tượng này đang diễn ra đáng kinh ngạc” với câu văn trước đó?**

A. Phép thế

B.Phép nối

C. Phép lặp

D. Phép liên tưởng

**Câu 7:** **Các thông tin trong văn bản được triển khai theo trật tự nào?**

A. Thời gian

B. Mức độ quan trọng

C. Quan hệ nhân quả

D. Các đối tượng được phân loại

**Câu 8: Cách diễn đạt trong văn bản có đặc điểm gì nổi bật?**

A. Chính xác, khoa học

B. Sắc sảo, tinh tế

C. Giàu hình ảnh

D. Giàu cảm xúc.

**Câu 9:** Từ thông tin trong văn bản và quan sát của bản thân, hãy nêu một vài biểu hiện của kỷ nguyên “nung nóng toàn cầu” tại nơi em sống?

**Câu 10:** Em thấy mình cần có hành động gì để bảo vệ Trái Đất trước tình trạng biến đổi khí hậu đang diễn ra trên toàn cầu? (Viết đoạn văn ngắn khoảng 5 đến 7 câu.)

**II. LÀM VĂN (4,0 điểm)**

Các trang web và ứng dụng giải bài tập ngày càng phổ biến. Học sinh cũng được quyền dùng các trang web và ứng dụng như thế để giải bài tập.

Em hãy viết bài văn nghị luận thể hiện ý kiến phản đối vấn đề nêu trên.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**Môn: Ngữ văn lớp 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | D | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | D | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | C | 0,5 |
| **8** | A | 0,5 |
|  | **9** | Hs nêu được từ hai biểu hiện của kỉ nguyên “nung nóng toàn cầu” tại nơi mình đang sống: nhiệt độ mùa hè nóng hơn, mực nước sông thấp kỷ lục, nắng nóng nhiều nơi, gia tăng cháy rừng … | 1,0 |
|  | **10** | - Hình thức: đoạn văn từ 5 – 7 câu  - HS nêu được sự cần thiết phải hành động để bảo vệ Trái Đất, nêu ít nhất 2 việc làm trước tình trạng biến đổi khí hậu đang diễn ra trên toàn cầu và lý giải ý nghĩa của những việc làm đó. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:* Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề. | 0,25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: hiện ý kiến phản đối vấn đề: Các trang web và ứng dụng giải bài tập ngày càng phổ biến. Học sinh cũng được quyền dùng các trang web và ứng dụng như thế để giải bài tập. | 0,25 |
|  | *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm*  HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng; sau đây là một số gợi ý: |  |
|  | a. Nêu vấn đề, quan điểm phản đối của bản thân  b. Giải quyết vấn đề  - Thực trạng của vấn đề  - Tác hại của vấn đề  - Nguyên nhân của vấn đề  - Một số giải pháp  c. Kết thúc vấn đề | 0,25  0,5  0,5  0,5  0,5  0,25 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | 0,5 |
|  | *e. Sáng* tạo: HS đưa ra được bài học cho bản thân, cách nhìn nhận mới về vấn đề. | 0,5 |